TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN YÊN** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2019/QĐST-HNGĐ	*Tiên Yên, ngày 14 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2018, giữa:

Chị Voòng A K – sinh năm 19xx và anh Đỗ Văn H – sinh năm 19xx; cùng địa chỉ: thôn B, xã ĐR, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Voòng A K và anh Đỗ Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con:

+ Về trách nhiệm nuôi con chung: Chị Voòng A K và anh Đỗ Văn H thỏa thuận: Anh Đỗ Văn H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đỗ Hải Đ – Sinh ngày 25/11/20xx cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con: Chị Voòng A K phải có trách nhiệm

cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng/tháng); thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/03/2019 cho đến khi cháu Đỗ Hải Đ thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Voòng A K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Anh Đỗ Văn H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị K trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Voòng A K và anh Đỗ Văn H khai không có tài sản chung và không có nợ chung.

- Về án phí: chị Voòng A K tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008099 ngày 18/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; chị K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Đức Tuấn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- UBND xã ĐR, huyện Tiên Yên.
- Lưu hồ sơ vụ án.